

Hướng dẫn giải VBT Ngữ Văn 6 tập 1 bài Nghĩa của từ ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức.

Dưới đây là cách giải bài Nghĩa của từ trong vở bài tập Ngữ Văn 6 tập 1 mà chúng tôi đã chọn lọc và tổng hợp giúp các em học sinh có nguồn tham khảo tốt nhất.

Giải câu 1 trang 30 VBT Ngữ Văn 6 tập 1

Hãy điền các từ học hỏi, học tập, học hành, học lỏm vào chỗ trống trong những câu ở bài tập 2 SGK tr.36 sao cho phù hợp.

Hướng dẫn giải:

Tìm hiểu kỹ ý nghĩa của từng từ. Đọc kỹ những câu đã cho để chọn từ điền cho thích hợp.

Đáp án:

- học tập: học và luyện tập để có hiểu biết, kỹ năng.
- học lỏm: nghe hoặc thấy người ta làm rồi làm theo, chứ không được ai trực tiếp dạy bảo.
- học hỏi: tìm tòi, hỏi han để học tập.
- học hành: học văn hóa có thầy, có chương trình, có hướng dẫn (nói một cách khái quát).

Giải câu 2 trang 31 vở bài tập Ngữ Văn 6 tập 1

Điền các từ trung gian, trung niên, trung bình vào chỗ trống ở bài tập 3 cho phù hợp.

Hướng dẫn giải:

Tìm hiểu kỹ ý nghĩa của từng từ. Đọc kỹ những câu đã cho để chọn từ điền cho thích hợp.

Đáp án:

- trung bình: ở vào khoảng giữa trong bậc thang đánh giá, không khá cũng không kém, không cao cũng không thấp.
- trung gian: ở vị trí chuyển tiếp nối liền giữa hai bộ phận, hai giai đoạn, hai sự vật...
- trung niên: đã quá tuổi thanh niên nhưng chưa đến tuổi già.

Giải câu 3 trang 31 VBT Ngữ Văn lớp 6 tập 1

Giải thích các từ sau theo những các đã biết:

- giếng
- rung rinh
- hèn nhát.

Hướng dẫn giải:

Bài tập này yêu cầu HS tìm lời giải thích ý nghĩa của các từ đã cho trước. HS dựa vào kinh nghiệm sử dụng từ của mình, chọn một trong hai cách giải thích nghĩa đã nêu trong bài học để thực hiện yêu cầu của bài tập. Sau khi giải thích, nên kiểm tra lại bằng từ điển để đảm bảo chính xác.

Đáp án:

- giếng: hố đào thẳng đứng, sâu vào lòng đất, để lấy nước.
- rung rinh: chuyển động qua lại, nhẹ nhàng, liên tiếp.
- hèn nhát: thiếu can đảm (đến mức đáng khinh bỉ).

Giải câu 4 trang 32 vở bài tập Văn lớp 6 tập 1

Giải nghĩa các từ: ghế, giường, tủ bằng cách nêu đặc điểm về hình dáng, chất liệu, công dụng.

Hướng dẫn giải:

Tham khảo mẫu sau:

Bàn: đồ dùng có mặt phẳng và chân, làm bằng vật liệu cứng, dùng để bày đồ đạc, sách vở, thức ăn...

Đáp án:

- ghế: đồ dùng có mặt phẳng, làm bằng vật liệu cứng, dùng để ngồi.
- giường: đồ dùng làm bằng vật liệu cứng, có bốn chân, dùng để nằm khi ngủ.
- tủ: đồ dùng có nhiều ngăn, có thể làm bằng gỗ, nhựa,...gồm bốn chân, dùng để chứa quần áo hoặc đồ dùng khác.

Giải câu 5 trang 32 VBT Văn lớp 6 tập 1

Giải nghĩa các từ: lược, rang, xào bằng cách nêu mục đích và cách thức.

Hướng dẫn giải:

Tham khảo mẫu sau:

Nướng: làm chín thức ăn bằng cách đặt trực tiếp lên lửa hoặc dùng than đốt.

Đáp án:

- luộc: làm chín thức ăn trong nước đun sôi.
- rang: làm chín thức ăn bằng cách đảo đi đảo lại trên bề mặt chảo.
- xào: làm chín thức ăn bằng dầu, mỡ.

Giải câu 6 trang 32 vở bài tập Văn lớp 6

Giải nghĩa các từ đỏ, trắng, vàng bằng cách nêu ví dụ cụ thể.

Hướng dẫn giải:

Tham khảo mẫu sau:

Xanh: màu như màu của lá cây, của nước biển.

Đáp án:

- đỏ: màu như màu của lá cờ Tổ quốc.
- trắng: màu như màu của trang giấy.
- vàng: màu như màu của ngôi sao trên lá cờ Tổ quốc.